

Bản án số: 06/2020/ HNGĐ- ST

Ngày 12/5/2020

V/v “Hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Phạm Hồng Vân.**

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà **Nguyễn Thị Hoa**

Bà **Nguyễn Thị Tuyết**

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông **Lương Anh Tuấn** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Lan Thu** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12/5/2020 tại trụ sở TAND huyện Phù Ninh - tỉnh Phú Thọ, TAND huyện Phù Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 278/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04 ngày 24/02/2020 và thông báo mở lại phiên tòa số 03/TBMPT-DS ngày 27/4/2020 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim A - sinh năm 1997**

Nơi ĐKNKTT: Khu 12, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu 6, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

**Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân H - sinh năm 1995**

Địa chỉ: Khu 12, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, vắng mặt (không có lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai tiếp theo chị Trần Thị Kim A trình bày:** chị và anh Nguyễn Xuân H được tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 11/9/2018 tại UBND xã P. Sau kết hôn vợ chồng về ở chung với gia đình

anh H tại khu 12 xã Phù Ninh. Vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn (khoảng 10 tháng) thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, không có tiếng nói chung, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ tháng 7/2019 đến nay. Chị thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh H không còn. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh H.

**Về con chung:** vợ chồng không có con chung

**Về tài sản chung, nợ chung, công sức:** Điều không có.

\* Đối với anh Nguyễn Xuân H: Đã được tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Nguyễn Xuân H vắng mặt nên không có lời khai Tòa án không tiến hành hòa giải được.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

{1}Chị Trần Thị Kim A làm đơn xin ly hôn với anh Nguyễn Xuân H. Do đó đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện P theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a, khoản 1 điều 35 BLTTDS.

{2}**Về quan hệ hôn nhân:** Chị A và anh H kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ là phù hợp với luật hôn nhân gia đình Việt Nam. Theo chị A trình bày vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn vợ chồng không hợp nhau, không có tiếng nói chung, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7/2019 đến nay. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị xin ly hôn với anh H. Về phía anh H mặc dù đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án và gửi các văn bản tố tụng cho anh H để anh H thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình nhưng anh H không có mặt.

Theo biên bản làm việc ngày 02/01/2020 tại UBND xã P đại diện chính quyền địa phương cung cấp: chị Trần Thị Kim A và anh Nguyễn Xuân H sau khi được gia đình tổ chức đám cưới năm 2018 thì anh chị về ở cùng bố mẹ anh H tại

khu 12 xã P. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân cụ thể của mâu thuẫn địa phương không nắm rõ. Vừa qua chị A có đến UBND xã để xin cấp các giấy tờ làm thủ tục ly hôn với anh H. Nhưng hiện nay anh H đã đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương. Còn cụ thể anh H làm ăn xa ở đâu địa phương cũng không được biết. Vì vậy khi Tòa án đến giao và tổng đạt văn bản tố tụng không được nên đã làm thủ tục niêm yết tại địa phương theo quy định của pháp luật. Quan điểm của chính quyền địa phương là đề nghị TAND huyện P giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền và lợi ích của công dân.

Tại biên bản làm việc ngày 25/02/2020 tại gia đình Ông Nguyễn Tuấn H - sinh năm 1971; địa chỉ: khu 12, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ (là bố đẻ anh Nguyễn Xuân H) cho biết: năm 2018 gia đình ông tổ chức xây dựng cho chị A và anh H. Sau kết hôn anh chị về chung sống cùng với ông tại khu 12 xã P. Anh chị chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng anh chị không hợp nhau, thường xuyên cãi vã và bất đồng trong quan điểm sống. Khi mâu thuẫn vợ chồng anh chị xảy ra đã được gia đình hai bên khuyên giải để vợ chồng về đoàn tụ nhưng không hàn gắn được tình cảm. Nay chị A làm đơn xin ly hôn, gia đình ông mong muốn cho anh chị về đoàn tụ, còn nếu chị A vẫn giữ nguyên quan điểm ly hôn thì gia đình ông đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn theo quy định của pháp luật. Vì hiện nay do điều kiện công việc của anh H đang đi làm ăn xa, không thường xuyên có mặt tại gia đình. Anh H đã được gia đình thông báo cho biết về việc chị Anh xin ly hôn, nhưng vì công việc làm ăn xa anh H không về để giải quyết việc ly hôn, vì vậy anh H cũng đồng ý ly hôn, gia đình ông đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh giải quyết ly hôn cho anh H và chị A theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho các bên.

Tại phiên tòa hôm nay chị A có đơn xin được xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm là xin được ly hôn với anh H vì tình cảm vợ chồng không còn. Như vậy có thể khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị A và anh H đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được

do đó nên xử cho chị A được ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

**{3} Về con chung:** Chị A xác nhận vợ chồng không có.

**{4} Về tài sản chung, nợ chung, công sức:** chị A xác nhận vợ chồng đều không có. Do anh H vắng mặt nên không có lời khai, tòa án không đặt ra xem xét.

**{5}** Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện VKS nhân dân huyện Phù Ninh có quan điểm: vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đại diện VKS đề nghị Tòa án xử cho chị Trần Thị Kim A được ly hôn với anh Nguyễn Xuân H. Về con chung: không có; Về tài sản chung, nợ chung, công sức: không đặt ra xem xét; Về án phí: chị A phải chi án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**{6} Về án phí:** Chị Trần Thị Kim A phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều 57, điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

**\* Về quan hệ hôn nhân:** Xử: Cho chị Trần Thị Kim A và anh Nguyễn Xuân H ly hôn.

**\* Về con chung:** không có.

**\* Về tài sản chung, nợ chung, công sức:** không xem xét giải quyết.

**\* Về án phí:** Chị Trần Thị Kim A phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002307 ngày 31/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị A đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để đề nghị tòa án xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Phù Ninh;
- Lưu: HS-VP (10).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Hồng Vân**